

Hà Nội, ngày 01 tháng 11 năm 2022

**BẢN TIN NỬA ĐẦU THÁNG 11 NĂM 2022**  
**DIỄN BIẾN TÀI NGUYÊN NƯỚC TỚI ĐỒNG BẰNG SÔNG CỬU LONG**

**1. Diễn biến tài nguyên nước nửa cuối tháng 10 năm 2022**

**a. Tình hình mưa**

Kết quả phân tích số liệu từ các trạm quan trắc trên lưu vực sông Mê Công cho thấy: tổng lượng mưa trung bình trên Hạ lưu vực sông Mê Công trong nửa cuối tháng 10/2022 giảm mạnh đạt giá trị 52 mm, thấp hơn giá trị trung bình nhiều năm (TBNN) tới 30%. Lượng mưa ở hầu hết các vùng biến động trong khoảng từ 50 mm đến 60 mm, riêng trên thượng lưu khu vực 3S, phần lãnh thổ Lào giáp với Việt Nam và vùng Đồng bằng châu thổ sông Mê Công có lượng mưa lớn hơn, có điểm lên tới hơn 150 mm do ảnh hưởng của bão số 6. Chi tiết lượng mưa của các vùng được trình bày tại Bảng 1 và Bản đồ 1 - Phụ lục 1.

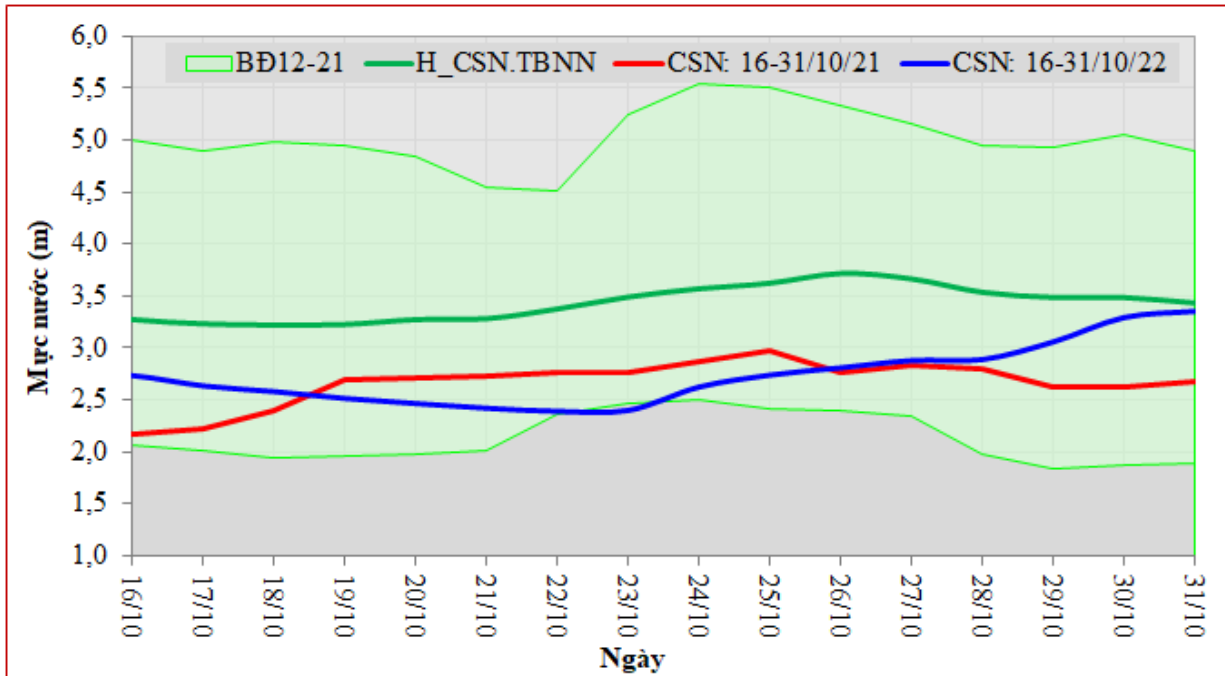
Bảng 1: Tình hình mưa ở Hạ lưu vực sông Mê Công trong nửa cuối tháng 10/2022

Vùng	Vùng Bắc Lào và Thái Lan	Vùng Đông Bắc Thái Lan	Vùng Trung - Nam Lào và Tây nguyên	Vùng Biển Hồ	Vùng Châu thổ sông Mê Công
Lượng mưa (mm)	35	49	41	68	107

**b. Dòng chảy ở trạm Chiềng Sên<sup>1</sup>**

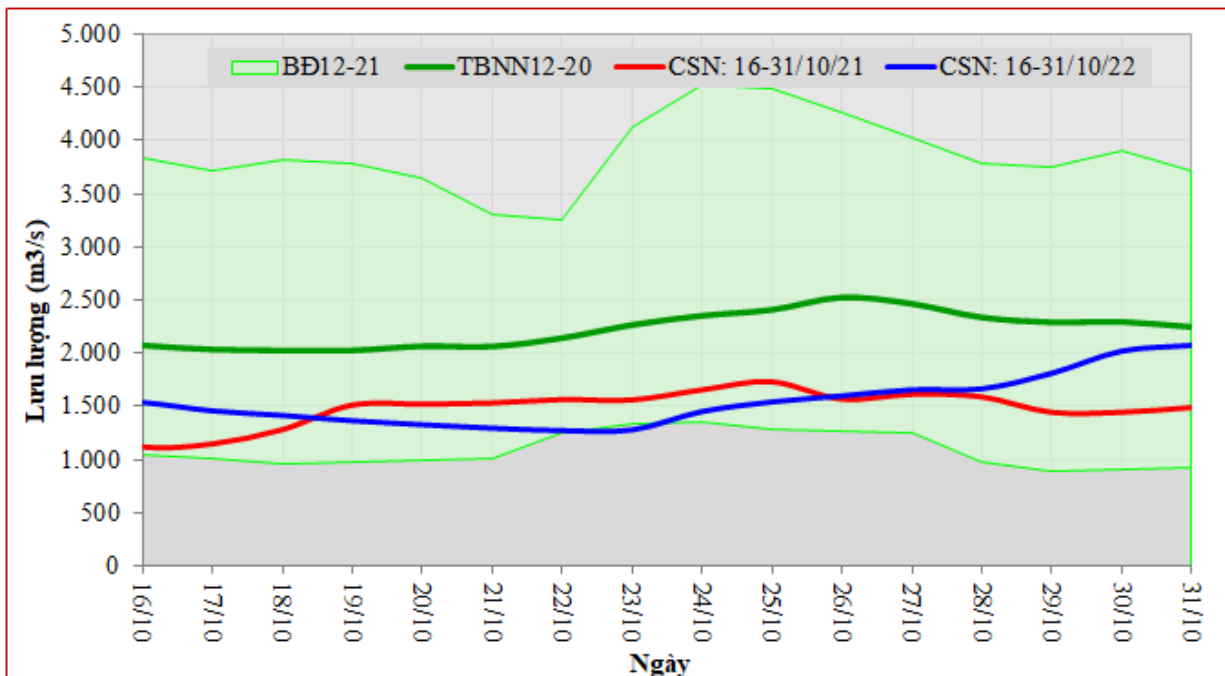
Kết quả quan trắc tại trạm Chiềng Sên cho thấy trong giai đoạn nửa cuối tháng 10/2022 có mực nước trung bình ngày hầu như thấp hơn so với mức giá trị TBNN, cá biệt ngày 23/10 mực nước xuống thấp nhất trong 10 năm gần đây với mức nước 2,4m thấp hơn mực nước thấp nhất quan trắc từ 2012-2021 là 0,1m. Tuy nhiên, từ ngày 24/10 mực nước đã gia tăng trở lại, và hiện nay đạt mức 3,4m và thấp hơn 0,1m so với mực nước TBNN (Xem Hình 1).

<sup>1</sup> Trạm Chiềng Sên: Là trạm thủy văn trên dòng chính sông Mê Công tại khu vực Tam giác Vàng, là trạm đầu tiên của hệ thống quan trắc thủy văn của Ủy hội sông Mê Công quốc tế nhằm giám sát dòng chảy từ Trung Quốc xả về hạ du.



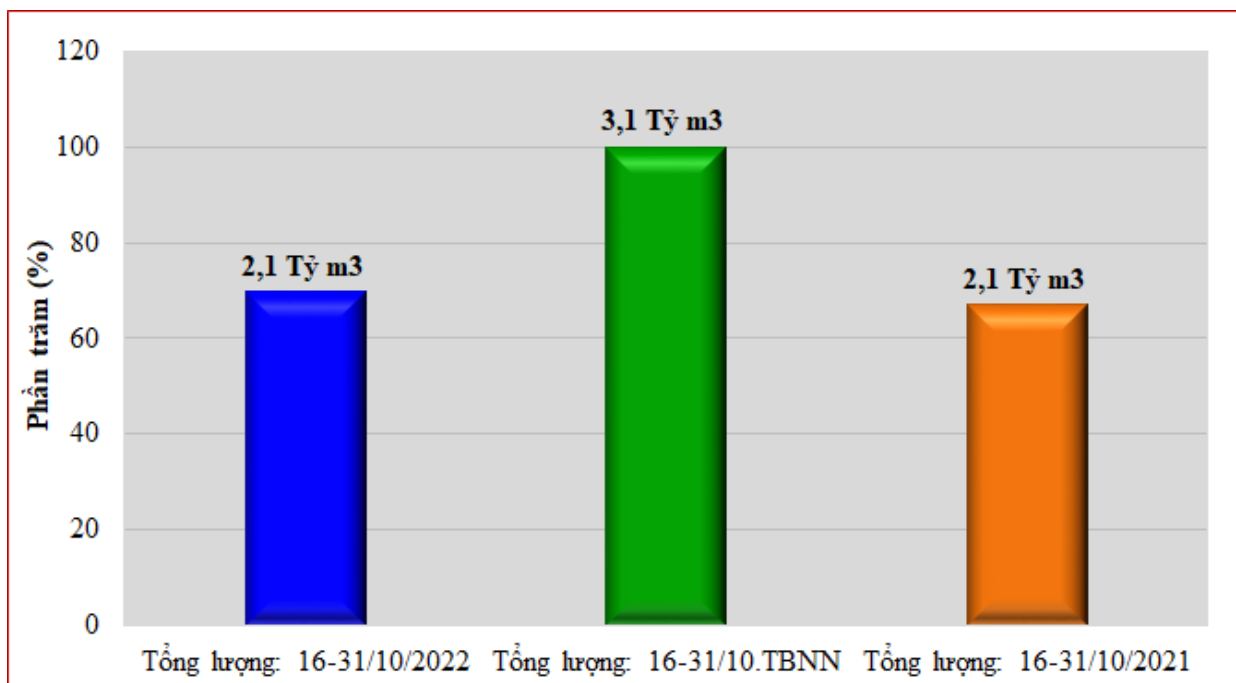
Hình 1. Diễn biến mực nước tại trạm Chiềng Sẻn trong nửa đầu tháng 10/2022

Tương ứng với mực nước, lưu lượng tại trạm Chiềng Sẻn trong nửa cuối tháng 10/2022 phần lớn thời gian lưu lượng duy trì ở mức 1.450 m<sup>3</sup>/s, thấp hơn giá trị TBNN khoảng 700 m<sup>3</sup>/s. Sau ngày 24/10 lưu lượng đã tăng trở lại, đến cuối tháng đạt mức 2.000 m<sup>3</sup>/s và thấp hơn giá trị TBNN khoảng 200 m<sup>3</sup>/s. (Xem Hình 2)



Hình 2. Diễn biến dòng chảy tại trạm Chiềng Sẻn trong nửa đầu tháng 10/2022

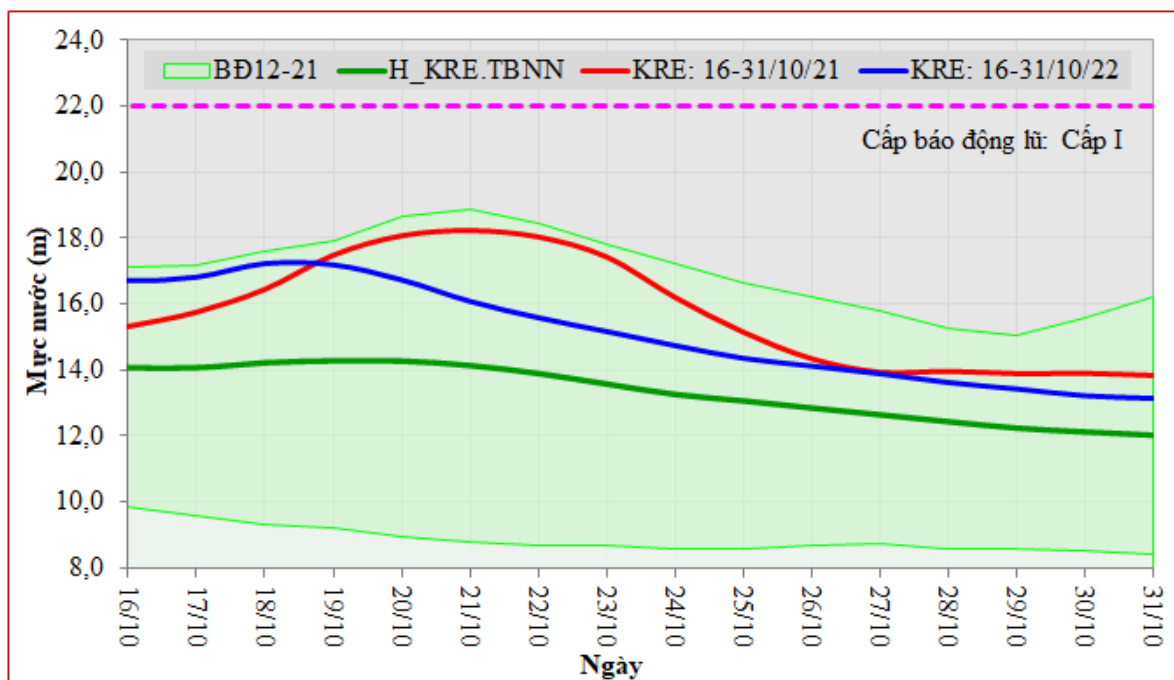
Tổng lượng dòng chảy trong nửa cuối tháng 10/2022 tại trạm Chiềng Sẻn đạt 2,1 tỷ m<sup>3</sup> tương đương so với cùng kỳ năm 2021 và thấp hơn cùng kỳ TBNN khoảng 30% (Xem Hình 3).



Hình 3. Tổng lượng dòng chảy tại trạm Chiềng Sẻn trong nửa đầu tháng 10/2022

### c. Dòng chảy tại trạm Kra-chê<sup>2</sup>

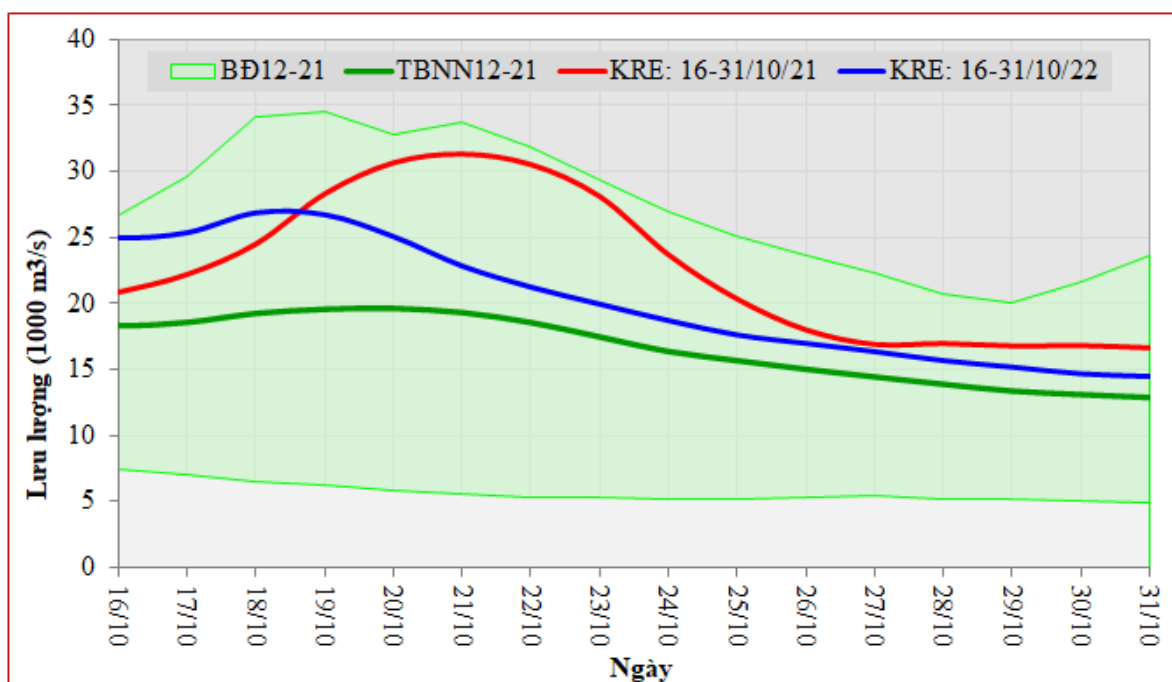
Số liệu thực đo tại trạm Kra-chê cho thấy, trong nửa cuối tháng 10/2022 mực nước có xu thế giảm dần từ 16,7m xuống 13,1m. Giai đoạn này mực nước cao hơn mực nước TBNN từ 1,1m đến 3,0m và thấp hơn mức báo động lũ từ 4,8m đến 8,9m (Xem Hình 4).



Hình 4. Diễn biến mực nước tại trạm Kra-chê trong nửa cuối tháng 10/2022

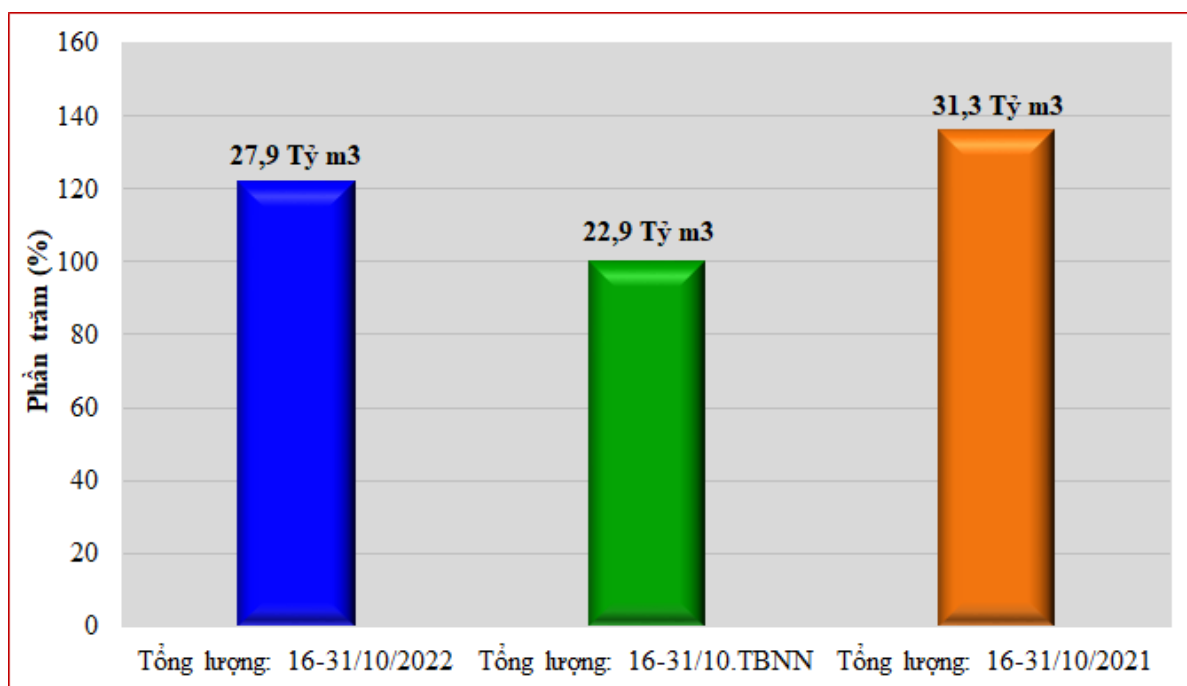
<sup>2</sup> Trạm Kra-chê: Là trạm thủy văn trên dòng chính sông Mê Công tại Campuchia, là trạm đầu tiên giám sát dòng chảy sông Mê Công trước khi chảy vào vùng đồng bằng châu thổ sông Mê Công.

Tương ứng với mực nước, lưu lượng dòng chính sông Mê Công qua trạm Kra-chê ở nửa cuối tháng 10/2022 có xu thế giảm sau khi đạt 27.000 m<sup>3</sup>/s vào ngày 18/10, sau đó giảm dần xuống đến 14.500 m<sup>3</sup>/s, cao hơn so với giá trị cùng kỳ TBNN từ 1.600m<sup>3</sup>/s đến 7.700m<sup>3</sup>/s. (Xem Hình 5).



Hình 5. Diễn biến lưu lượng tại trạm Kra-chê trong nửa cuối tháng 10/2022

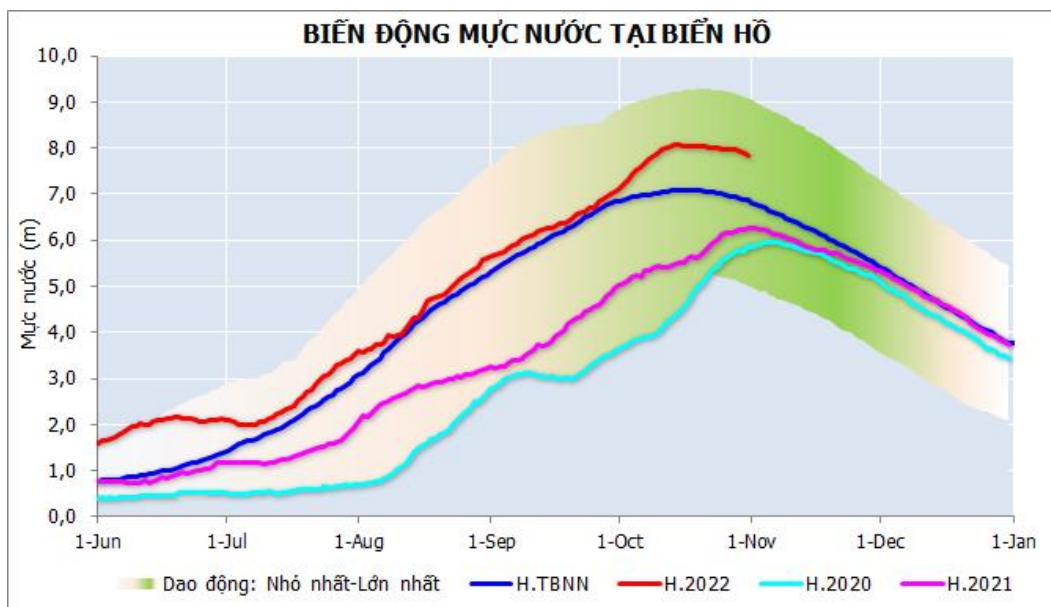
Tương ứng, tổng lượng dòng chảy tại Kra-chê nửa cuối tháng 10/2022 đạt mức 27,9 tỷ m<sup>3</sup>, thấp hơn giá trị cùng kỳ năm 2021 khoảng 11% và cao hơn giá trị cùng kỳ TBNN khoảng 22% (Xem Hình 6).



Hình 6. Tổng lượng dòng chảy tại trạm Kra-chê trong nửa cuối tháng 10/2022

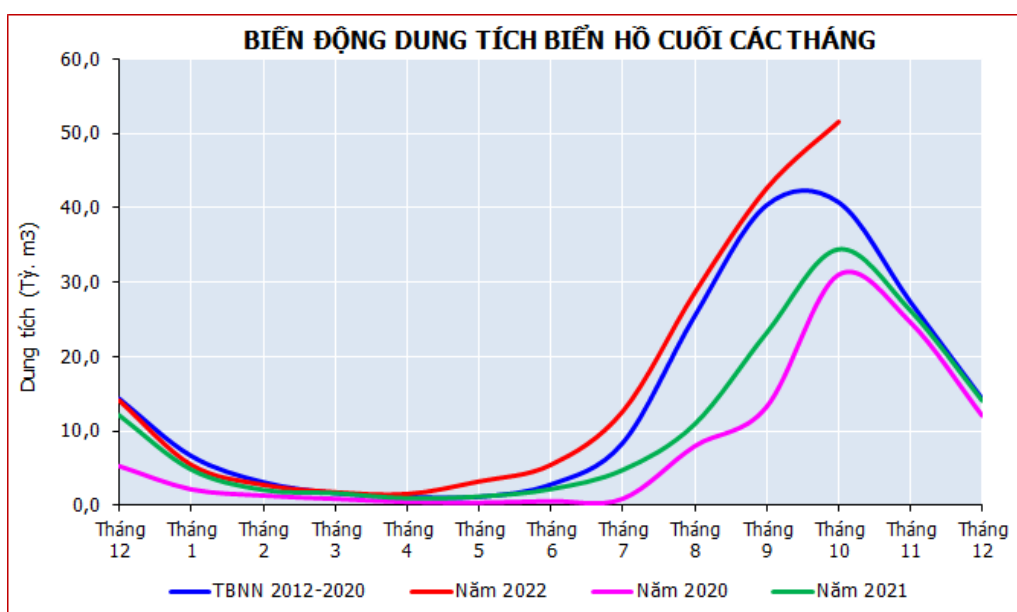
### d. Dung tích Biển Hồ<sup>3</sup>

Số liệu thực đo tại trạm Kom-pông-Luông (là trạm thủy văn đo mực nước Biển Hồ) cho thấy, trong nửa cuối tháng 10/2022, sau khi đạt đỉnh với mực nước là 8,1m ngày 15/10 thì mực nước Biển Hồ bắt đầu có xu thế giảm dần từ 8,1m xuống 7,9m. Giai đoạn này mực nước cao hơn mực nước TBNN khoảng 0,9-1,1m (Xem Hình 7).



Hình 7. Diễn biến mực nước Biển Hồ trong nửa cuối tháng 10/2022

Tương ứng với mực nước, dung tích Biển Hồ tính đến ngày 31/10 ước đạt khoảng 51,4 tỷ m<sup>3</sup>, cao hơn so với TBNN khoảng 10,7 tỷ m<sup>3</sup> tương đương 26%, và cao hơn so với cùng thời điểm năm 2021 khoảng 17,0 tỷ m<sup>3</sup> tương đương 49% (Xem Hình 8).

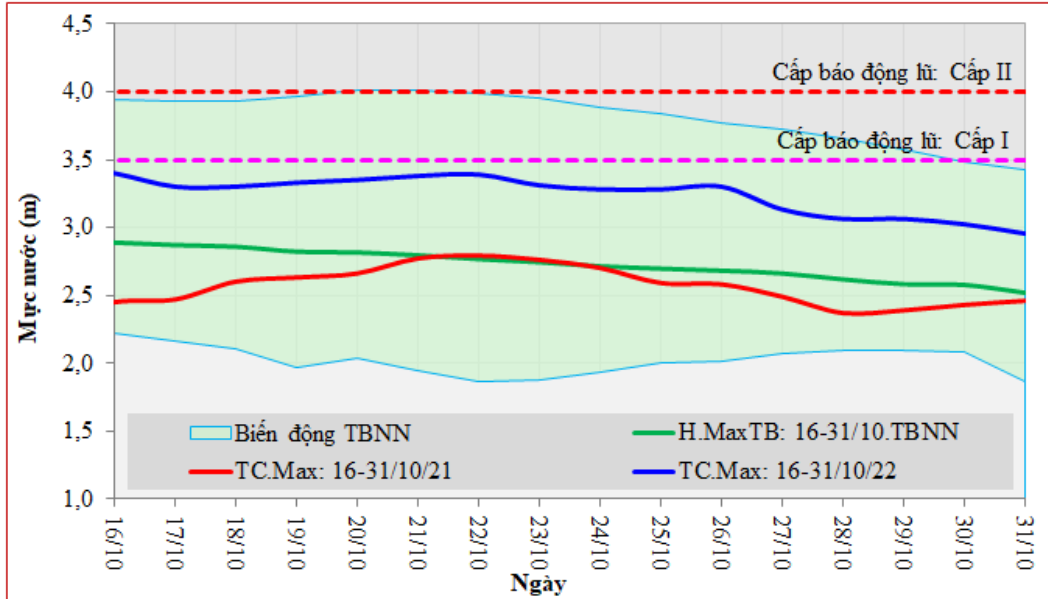


Hình 8. Diễn biến dung tích Biển Hồ cuối tháng 10/2022

<sup>3</sup> Biển Hồ: Là hồ chứa nước tự nhiên của Campuchia, nơi có cơ chế tiếp nhận dòng chảy lũ từ sông Mê Công vào Biển Hồ trong mùa lũ và chảy trở lại từ Biển Hồ ra sông Mê Công vào mùa khô.

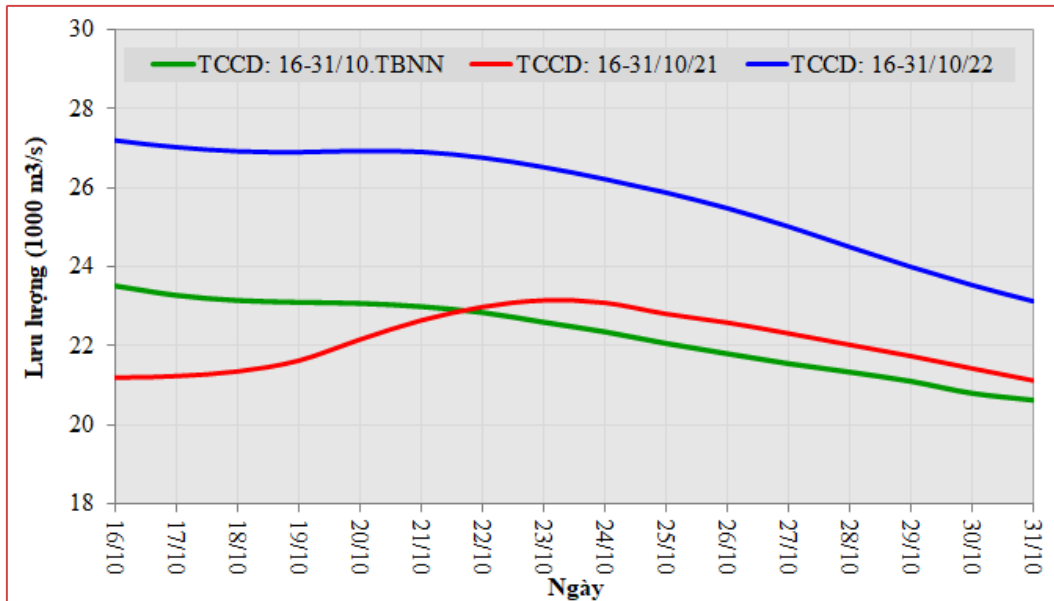
### e. Chế độ dòng chảy tại các trạm Tân Châu và Châu Đốc

Theo số liệu quan trắc, mực nước lớn nhất ngày tại trạm Tân Châu trong nửa cuối tháng 10/2022 có xu thế giảm dần từ 3,4m xuống 2,9m. Mực nước thời gian này cao hơn TBNN cùng thời kỳ từ 0,4m đến 0,6m và thấp hơn mức báo động lũ cấp I từ 0,1m đến 0,5m (Xem Hình 9).



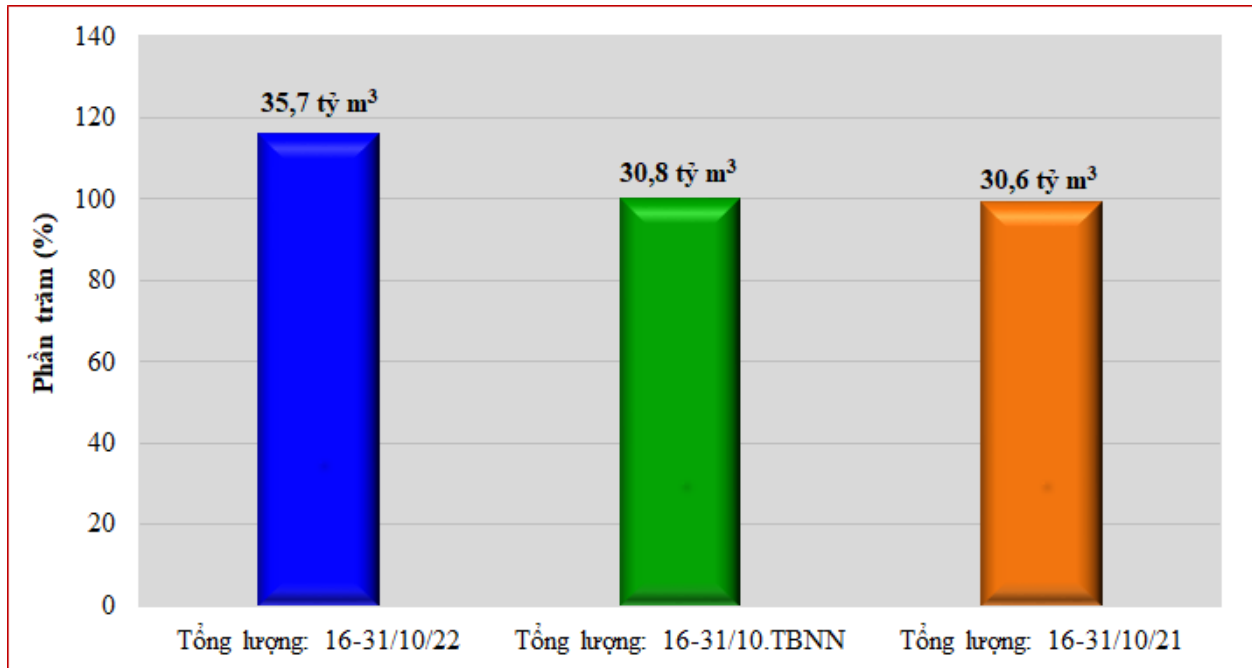
Hình 9. Diễn biến mực nước lớn nhất ngày tại trạm Tân Châu nửa cuối tháng 10/2022

Tổng lưu lượng dòng chảy tại Đồng bằng sông Cửu Long của Việt Nam qua hai trạm Tân Châu và Châu Đốc trong nửa cuối tháng 10/2022 có xu thế giảm dần với mức dao động từ  $27.200\text{m}^3/\text{s}$  xuống  $23.100\text{m}^3/\text{s}$ , tuy nhiên lưu lượng trong thời kỳ này vẫn cao hơn giá trị cùng kỳ TBNN từ  $2.500\text{m}^3/\text{s}$  đến  $3.900\text{m}^3/\text{s}$  và cao hơn cùng kỳ năm 2021 từ  $2.000\text{m}^3/\text{s}$  đến  $6.000\text{m}^3/\text{s}$  (Xem Hình 10).



Hình 10. Diễn biến tổng lưu lượng của hai trạm Tân Châu và Châu Đốc trong nửa cuối tháng 10/2022

Tổng lượng dòng chảy qua hai trạm Tân Châu và Châu Đốc nửa cuối tháng 10/2022 đạt khoảng 35,7 tỷ m<sup>3</sup>, cao hơn so với giá trị cùng kỳ năm 2021 khoảng 17% và cao hơn giá trị cùng kỳ TBNN khoảng 16% (Xem Hình 11).

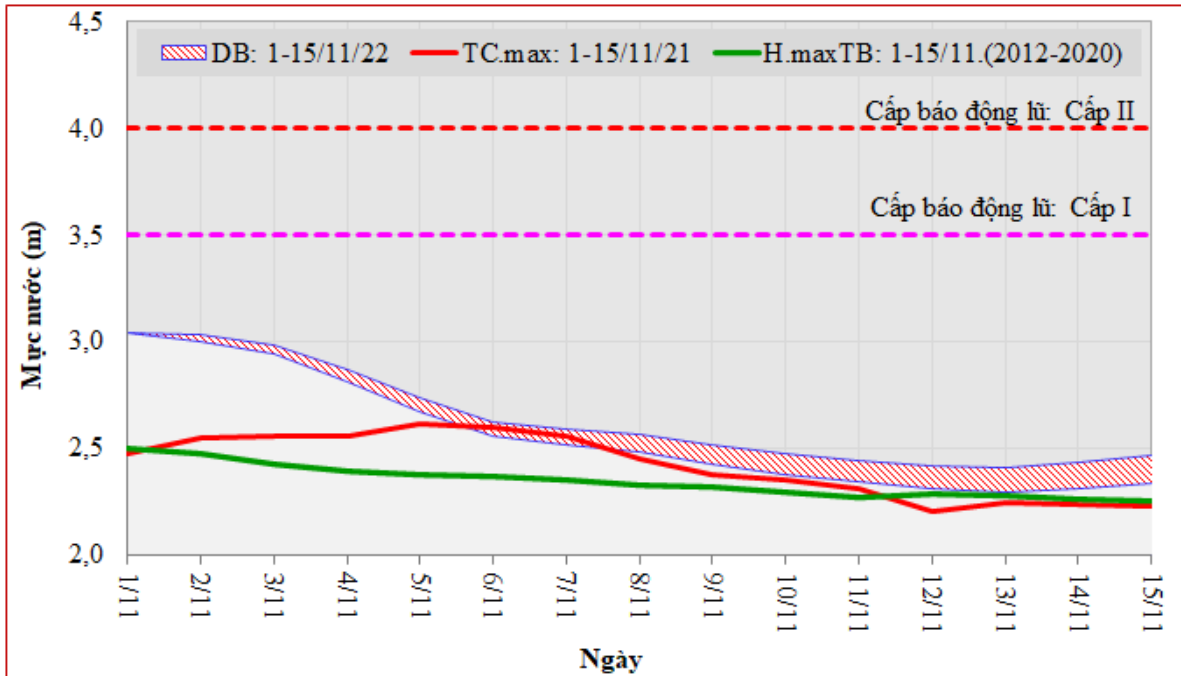


Hình 11. Tổng lượng dòng chảy tại hai trạm Tân Châu và Châu Đốc trong nửa cuối tháng 10/2022

## 2. Nhận định diễn biến tài nguyên nước nửa đầu tháng 11/2022

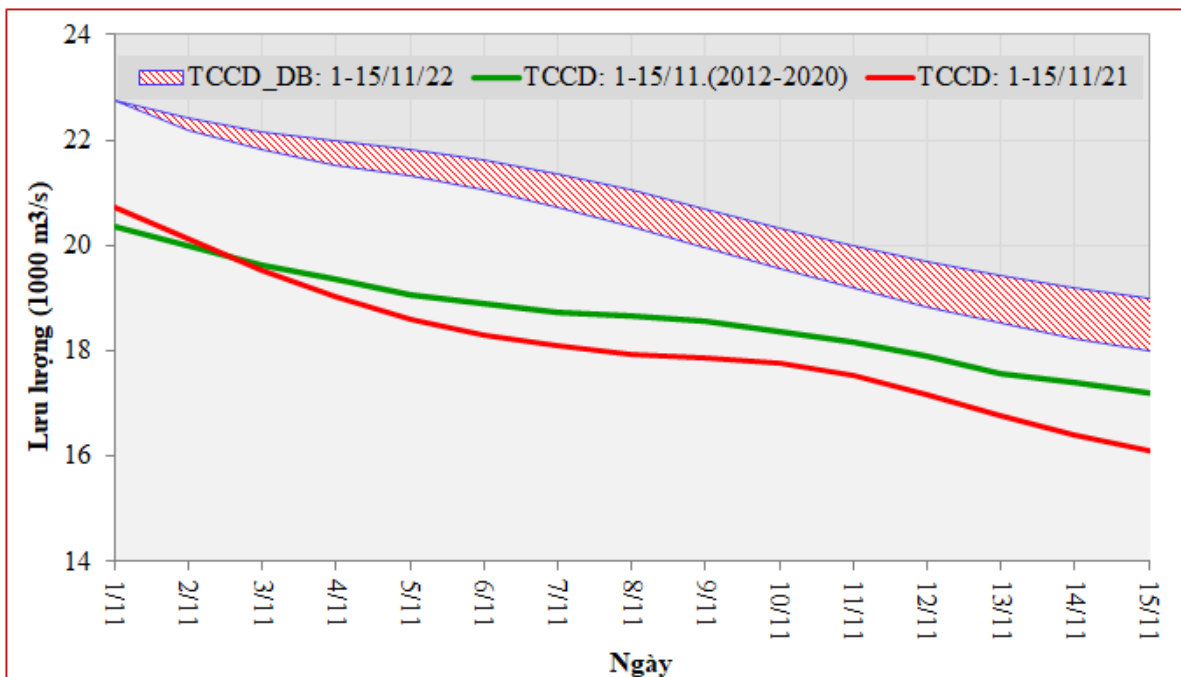
Theo cơ quan dự báo khí tượng thủy văn, ENSO sẽ tiếp tục duy trì ở trạng thái La Nina và lượng mưa trên lưu vực sông Mê Công trong tháng 11 sẽ ở mức xấp xỉ với giá trị TBNN. Mức nước tại các trạm thượng lưu như Chiềng Sên, Chiềng Không (Thái Lan) có xu thế tăng nhẹ trong khi các trạm vùng trung lưu là Noọng Khai, Pắc Sế sông Mê Công đang có xu thế giảm nhẹ, đồng thời khả năng các hình thái thời tiết gây mưa trên lưu vực không nhiều và cường độ mưa tiếp tục có xu thế giảm, nên mực nước dọc trên dòng chính Mê Công sẽ tiếp tục xu thế giảm nhẹ. Dòng chảy tại trạm Kra-chê trong nửa đầu tháng 11/2022 sẽ có khả năng đạt ở mức tương đương hoặc cao hơn mức TBNN khoảng 10% (dao động từ 15,0 tỷ m<sup>3</sup> đến 16,0 tỷ m<sup>3</sup>) cùng với lượng nước trữ ở Biển Hồ vẫn ở mức cao hơn TBNN. Do đó, lượng nước tới Đồng bằng sông Cửu Long trong nửa đầu tháng 11/2022 được nhận định sẽ ở mức cao hơn TBNN cụ thể như sau:

Mức nước lớn nhất ngày tại trạm Tân Châu trong nửa đầu tháng 11/2022 sẽ giảm dần từ khoảng 3,0m xuống khoảng 2,5m, cao hơn so với TBNN khoảng 0,1m đến 0,5m và cao hơn với năm 2021 từ 0,1m đến 0,6m, thấp hơn so với mức báo động I khoảng 0,5 đến 1,0m. (Xem Hình 12).



Hình 12. Dự báo mực nước lớn nhất tại trạm Tân Châu trong nửa đầu tháng 11/2022

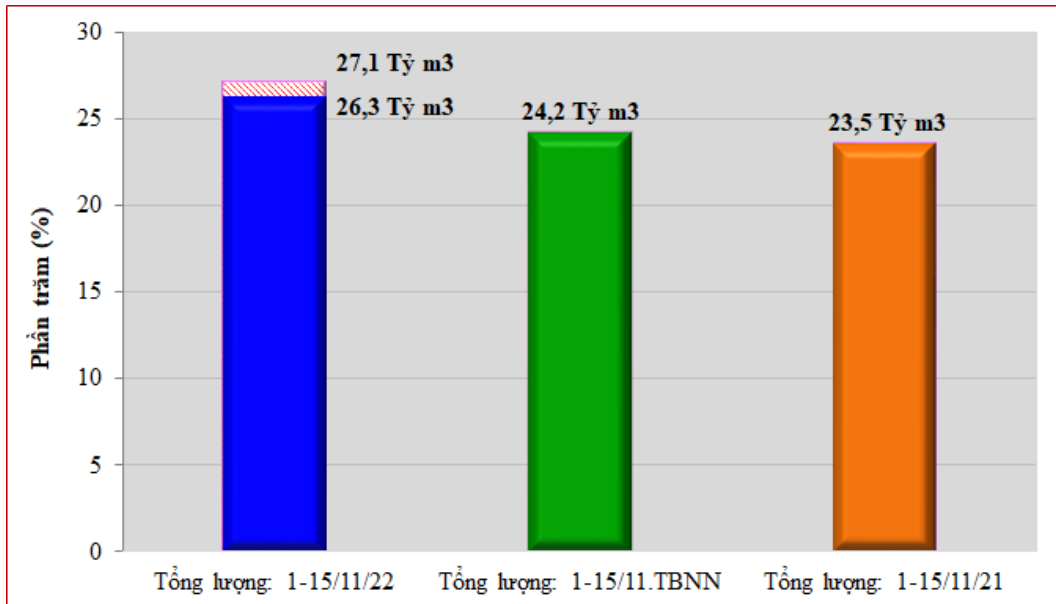
Tổng lưu lượng trung bình ngày tới Đồng bằng sông Cửu Long qua hai trạm Tân Châu và Châu Đốc trong nửa đầu tháng 11 /2022 được nhận định là sẽ có xu hướng giảm dần từ khoảng 22.700 m<sup>3</sup>/s xuống 19.000 m<sup>3</sup>/s (Xem Hình 13). Trong thời gian này tổng lưu lượng trung bình ngày tại 02 trạm này cao hơn so với TBNN từ 1.800 m<sup>3</sup>/s đến 2.700 m<sup>3</sup>/s và cao hơn cùng kỳ năm 2021 từ 2.000 m<sup>3</sup>/s đến 3.300 m<sup>3</sup>/s.



Hình 13. Dự báo lưu lượng tới hai trạm Tân Châu và Châu Đốc trong nửa đầu tháng 11/2022



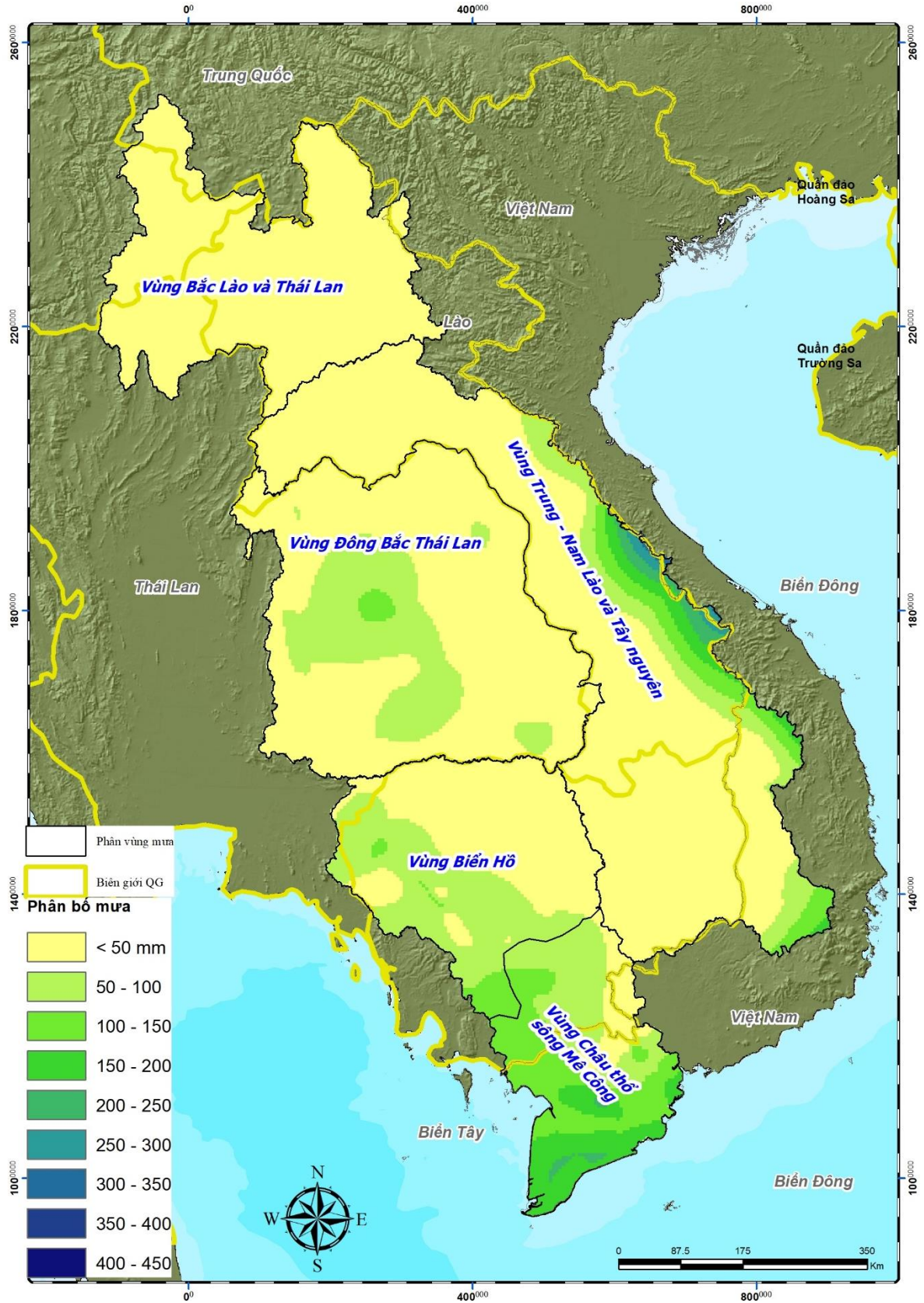
Tổng lượng dòng chảy trong nửa đầu tháng 11/2022 qua hai trạm này có thể sẽ ở mức từ 26,3 tỷ m<sup>3</sup> đến 27,1 tỷ m<sup>3</sup>, cao hơn khoảng từ 8% đến 12% giá trị TBNN và cao hơn từ 12% đến 15% so với giá trị cùng kỳ năm 2021 (Xem Hình 14).



Hình 14. Dự báo tổng lượng dòng chảy tại hai trạm Tân Châu và Châu Đốc trong nửa đầu tháng 11/2022

Biển Hồ cũng đã tích nước đến mức lớn nhất và đang có xu thế chảy ngược ra dòng chính, do đó khả năng nền dòng chảy cuối mùa lũ năm 2022 sẽ cao hơn so với TBNN, đây sẽ là những điều kiện thuận lợi cho ĐBSCL trong vấn đề chủ động trong công tác trữ nước chuẩn bị cho mùa khô năm sau. Tuy nhiên, dòng chảy trên vùng trung lưu đang có xu thế giảm do đó cần chủ động trữ nước ngay trong tháng 11 nhằm tránh trường hợp nguồn nước thượng nguồn về có thể sụt giảm nhanh vào cuối năm. Hiện nay, lượng nước tại ĐBSCL đang ở mức cao gây ngập ở một số chân ruộng, tuy nhiên mực nước đang giảm dần, do vậy cần tranh thủ vệ sinh đồng ruộng chuẩn bị cho vụ lúa đông xuân 2022-2023 và các vùng giữa Đồng bằng sông Cửu Long cần chủ động trong việc gieo trồng vụ đông xuân, nước xuống đến đâu gieo trồng đến đó đồng thời trữ nước phòng ngừa cho mùa kiệt sắp tới.

**PHỤ LỤC 1:**



Bản đồ 1. Bản đồ phân bố mưa vùng hạ lưu vực Mê Công nửa cuối tháng 10/2022